

Những phụ nữ huyền thoại – Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40 – 43 sau công nguyên)

Trong lịch sử đánh giặc ngoại xâm, giữ gìn đất nước Việt Nam có nhiều cuộc khởi nghĩa, kháng chiến anh dũng, tiêu biểu chống ngoại xâm, giữ gìn và thống nhất đất nước, trong đó nổi bật là cuộc khởi nghĩa oanh liệt của Hai Bà Trưng.



Hình 1. Hai Bà Trưng cưỡi voi ra trận (tranh dân gian Đông Hồ)

Trưng Trắc, Trưng Nhị là hai chị em sinh đôi (sinh vào ngày mùng một tháng tám năm Giáp Tuất, năm 14 sau công nguyên), là con gái của Lạc tướng huyện Mê Linh (người đứng đầu bộ lạc huyện Mê Linh, thuộc tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay) thuộc dòng dõi Hùng Vương. Mẹ là bà Man Thiện. Hai Bà mất mồ côi cha sớm nhưng được mẹ quan tâm nuôi nấng, dạy cho nghề trồng dâu, nuôi tằm, dạy con lòng yêu nước, rèn luyện sức khỏe, rèn luyện võ nghệ. Chồng bà Trưng Trắc là Thi Sách, con trai Lạc tướng huyện Chu Diên (tỉnh Hà Tây ngày nay). Lúc bấy giờ nhà Đông Hán đang cai trị hà khắc nước Việt, viên Thái thú Tô Định là người vô cùng bạo ngược, tham lam. Hai bà cùng Thi Sách chiêu mộ nghĩa quân, chuẩn bị khởi nghĩa, nhưng Thi Sách bị Tô Định giết chết. Hận giặc hãm hại nhân dân, giết hại chồng mình, Trưng Trắc đã cùng em gái Trưng Nhị phát động cuộc khởi nghĩa ở cửa Sông Hát trên Sông Hồng (thuộc địa phận huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây) với lời thề trước giờ xuất binh:

*Một xin rửa sạch nước thù
Hai xin dựng lại nghiệp xưa họ Hùng*

*Ba kêu oan ức lòng chồng
Bốn xin vẹn vẹn sở công lệnh này*
(Theo Thiên Nam ngữ lục)

Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng được nhân dân khắp nơi ủng hộ, tạo thành sức mạnh như vũ bão, đánh đuổi Tô Định phải bỏ chạy về nước. Dưới sự lãnh đạo của Hai Bà Trưng, nhiều cuộc khởi nghĩa địa phương được thống nhất thành một phong trào rộng lớn từ miền xuôi đến miền núi, bao gồm cả người Việt và các dân tộc khác trong nước Âu Lạc cũ.

Chỉ trong một thời gian ngắn, Hai Bà Trưng đã đánh chiếm được 65 huyện thành, nghĩa là toàn bộ lãnh thổ nước Việt hồi đó. Cuộc khởi nghĩa thành công, đất nước được hoàn toàn độc lập. Hai bà lên làm vua, được suy tôn là Trưng Vương, đóng đô ở Mê Linh.

*"Đô kỳ đóng cõi Mê Linh
Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta"*
(Theo Đại Nam quốc sử diễn ca)

Hiểu rõ sự thống khổ của nhân dân, nên khi lên ngôi vua, dù chỉ trong thời gian ngắn nhưng Trưng nữ Vương đã có những quyết sách quan trọng như: ra lệnh miễn thuế khoá cho dân hai năm.

Anh hùng dân tộc Trưng nữ Vương đã lập nên và giữ vững nền độc lập, quyền tự chủ dân tộc trong gần 3 năm. Hai Bà Trưng là biểu tượng của ý chí hiên ngang và khí phách quật cường của dân tộc ta; thể hiện truyền thống yêu nước nồng nàn của phụ nữ Việt Nam “Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh” trong những năm 40 sau công nguyên.

Vì vậy, hai sử gia tiền bối lỗi lạc là Lê Văn Hưu và Ngô Sĩ Liên đã có lời ca ngợi Hai Bà Trưng trong sách *Đại Việt sử kí toàn thư* (ngoại kỷ, quyển 3) như sau: “*Trưng Trắc và Trưng Nhị là đàn bà, vậy mà hô một tiếng, các quận Cửu Chân, Nhật Nam và Hợp Phố cùng 65 thành ở Lĩnh Ngoại đều nhất tề hưởng ứng, việc dựng nước xưng vương dễ như trở bàn tay, xem thế cũng đủ biết hình thế nước Việt ta có thể dựng nghiệp bá vương được...*” (Lời của Lê Văn Hưu, trang 3a). “*Họ Trưng giận thái thú nhà Hán bạo ngược, liền vung tay hô một tiếng mà khiến cho quốc thống của nước nhà có cơ hồ được khôi phục, khí khái anh hùng đâu phải chỉ khi sống thì dựng nước xưng vương, mà còn cả ở khi chết còn có thể ngăn chặn tai họa. Phàm gặp những tai ương hạn lụt, cầu đảo không việc gì là không linh ứng. Cả đến Trưng Nhị cũng vậy. Ấy là vì đàn bà mà có đức hạnh của kẻ sĩ, cho nên, khí hùng dũng ở trong khoảng trời đất chẳng vì thân đã chết mà kém đi. ... đại trượng phu... nên nuôi lấy khí phách cương trực và chính đại đó ...*” (Lời của Ngô Sĩ Liên, trang 4a).

Nhân dân ta có rất nhiều người thuộc những vần thơ ca ngợi Hai Bà như sau:

*Bà Trưng quê ở Châu Phong
Giận loài tham bạo thù chồng chẳng quên*

*Chị, em nặng một lời nguyện
Phát cờ nương tử thay quyền tướng quân
Ngàn Tây nổi áng phong trần
Âm âm binh mã tới gần Long Biên
Hồng quân nhẹ bước chinh yên
Đuổi ngay Tô Định dẹp yên kinh thành.
Đó kỳ đóng ở Mê Linh
Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta*

....

Sau khi Hai Bà Trưng mất, tướng nhớ công ơn của các liệt nữ anh hùng, nhân dân nhiều địa phương đã lập đền, miếu thờ phụng Hai Bà và các tướng lĩnh của Hai Bà.

Đặc biệt, nơi kinh đô thời Trưng Nữ Vương ở xã Mê Linh, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc, nhân dân, Đảng bộ và chính quyền luôn quan tâm việc giữ gìn, tôn tạo Đền thờ Hai Bà Trưng hàng năm và duy trì lễ hội dâng hương tưởng nhớ công đức Hai Bà Trưng. Năm 1980, Đền thờ Hai Bà Trưng được xếp hạng là di tích lịch sử quốc gia đặc biệt quan trọng. Để gìn giữ, tôn tạo, mở rộng Đền tương xứng với thân thế và sự nghiệp của Hai Bà Trưng, nhằm biểu lộ sự biết ơn, trách nhiệm của thế hệ hôm nay với các bậc tiền nhân, và qua đó giáo dục truyền thống tự hào dân tộc cho các thế hệ hiện tại và tương lai, được sự đồng ý của Trung ương Đảng và Chính phủ, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã kêu gọi lòng hảo tâm của phụ nữ cả nước tham gia đóng góp vào Quỹ tôn tạo Khu di tích lịch sử – cách mạng Đền thờ Hai Bà Trưng, để nơi đây trở thành biểu tượng của lòng yêu nước nồng nàn, khí phách anh hùng, ý chí quật cường, dũng cảm của phụ nữ và nhân dân Việt Nam. Lời kêu gọi của Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam - Hà Thị Khiết – đã được phụ nữ và nhân dân cả nước hưởng ứng, đóng góp hàng trăm triệu đồng và đang góp phần cùng địa phương tôn tạo đền thờ Hai Bà Trưng.

Hàng năm, cứ đến dịp kỷ niệm ngày 6-2 âm lịch (ngày giỗ Hai Bà Trưng), đại diện lãnh đạo Đảng, Nhà nước và cán bộ cơ quan Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ một số tỉnh, thành lại về Mê Linh, Vĩnh Phúc dự Lễ hội Đền thờ Hai Bà để thành kính dâng hương tưởng nhớ Hai Bà Trưng. Năm 2005, nhân dịp kỷ niệm 1965 năm cuộc Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, tại Lễ hội dâng hương, Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa đã biểu dương những thành tích của nhân dân, cán bộ tỉnh Vĩnh Phúc và nhấn mạnh: Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng mãi mãi là tài sản vô giá về tinh thần yêu nước, ý chí quật cường bất khuất của nhân dân Việt Nam. Tiếp nối truyền thống vẻ vang của Hai Bà Trưng, trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, cùng với nhân dân cả nước, phụ nữ Việt Nam luôn tỏ rõ phẩm chất tốt đẹp: năng động, sáng tạo, trung hậu, đảm đang, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Phó Chủ tịch nước kêu gọi nhân dân Việt Nam tiếp tục quyên góp để trùng tu, tôn tạo đền thờ Hai Bà Trưng khang trang, to đẹp hơn, xứng với tâm vóc, chiến công hiển hách của Hai Bà.

Điều đặc biệt kỳ lạ, được ghi nhận trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam là vai trò, vị thế, sức mạnh và tài năng của người phụ nữ đã được khẳng định

rõ. Ngay từ những năm 40 của thế kỷ đầu Công nguyên (39-40) cả dân tộc ta đã theo lời kêu gọi của hai người phụ nữ trẻ tuổi (Trung Trắc, Trung Nhị) khởi nghĩa và đã tôn nhiều phụ nữ lên nắm quyền lãnh đạo khởi nghĩa vũ trang để tiến hành giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước. Có lẽ do khí thiêng sông núi, do truyền thống bất khuất và tinh thần thượng võ của dân tộc ta mới hun đúc và sản sinh ra hai vị nữ anh hùng kiệt xuất và hàng chục nữ tướng tài ba như :

1.**Thánh Thiên – nữ tướng anh hùng:** Khởi nghĩa Yên Dũng, Bắc Đái – Bắc Giang. Được Trung Vương phong là Thánh Thiên Công chúa. Hiện có đền thờ ở Ngọc Lâm, Yên Dũng, Bắc Ninh.

2.**Lê Chân – nữ tướng miền biển:** Khởi nghĩa ở An Biên, Hải Phòng, được Trung Vương phong là Nữ tướng quân miền Biển. Hiện có đền Nghè, ở An Biên, Hải Phòng thờ.

3.**Bát Nạn Đại tướng:** Tên thực là Thục Nương, khởi nghĩa ở Tiên La (Thái Bình), được Trung Vương phong là Bát Nạn Đại tướng, Trinh Thục công chúa. Hiện có đền thờ ở Phượng Lâu (Phù Ninh, Phú Thọ) và Tiên La (Quỳnh Phụ, Thái Bình).

4.**Nàng Nội – Nữ tướng vùng Bạch Hạc:** Khởi nghĩa ở xã Bạch Hạc (thành phố Việt Trì, Phú Thọ ngày nay) được Trung Vương phong là Nhập Nội Bạch Hạc Thủy Công chúa. Hiện thành phố Việt Trì có đền thờ.

5.**Lê Thị Hoa – Nữ tướng anh hùng:** Khởi nghĩa ở Nga Sơn (Thanh Hóa) được Trung Vương phong là Nữ tướng quân. Hiện có đền thờ ở Nga Sơn.

6.**Hồ Đê – Phó Nguyên soái:** Khởi nghĩa ở Động Lão Mai (Thái Nguyên), được Trung Vương phong là Đê Nương công chúa lãnh chức Phó nguyên soái. Đình Đông Cao, Yên Lập (Phú Thọ) thờ Hồ Đê.

7.**Xuân Nương, Trưởng quản quân cơ:** Khởi nghĩa ở Tam Nông (Phú Thọ), được Trung Vương phong làm Đông Cung công chúa chức Nhập nội trưởng quản quân cơ nội các. Hiện có đền thờ ở Hưng Nha (Tam Nông), Phú Thọ.

8.**Nàng Quỳnh – Nàng Quế tiên phong phó tướng:** Khởi nghĩa ở Châu Đại Man (Tuyên Quang), được Trung Vương phong làm tiên phong phó tướng. Hiện ở Tuyên Quang còn miếu thờ hai vị nữ anh hùng.

9.**Đàm Ngọc Nga – tiên đạo tả tướng:** Khởi nghĩa ở Thanh Thủy, Thanh Sơn, Phú Thọ được Trung Vương phong là Nguyệt Điện Tế thể công chúa giữ chức Tiên đạo tả tướng quân.

10.**Thiều Hoa – Tiên phong nữ tướng:** Khởi nghĩa ở Tam Thanh, Phú Thọ. Được Trung Vương phong là Đông Cung công chúa giữ chức Tiên phong hữu tướng. Hiện ở xã Hiền Quan, Tam Nông, Phú Thọ có miếu thờ.

11.**Quách A – Tiên phong tả tướng:** Khởi nghĩa ở Bạch Hạc, Phú Thọ. Được Trung Vương phong là Khâu Ni công chúa giữ chức tả tướng tiên phong. Hiện có đền thờ ở trang Nhật Chiêu (Phú Thọ).

12.**Vĩnh Hoa – nội thị tướng quân:** Khởi nghĩa ở Tiên Nha (Phú Thọ). Được Trưng Vương phong là Vĩnh Hoa công chúa giữ chức nội thị tướng quân. Đình Nghênh Tiên, xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc thờ Vĩnh Hoa.

13.**Lê Ngọc Trinh – Đại tướng:** Khởi nghĩa ở Lũng Ngòi, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc. Được Trưng Vương phong là Ngọc Phượng công chúa giữ chức Đại tướng quân. Hiện có miếu thờ ở Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc.

14.**Lê Thị Lan – Tướng quân:** Khởi nghĩa ở Đường Lâm – Sơn Tây. Được Trưng Vương phong là Nữ tướng quân. Hiện ở Hạ Hoà, Vĩnh Phúc có miếu thờ.

15.**Phật Nguyệt- Tả tướng thủy quân:** Khởi nghĩa ở Thanh Ba, Phú Thọ. Được Trưng Vương phong là Phật Nguyệt công chúa giữ chức Thao Giang Thượng tả tướng thủy quân.

16.**Phương Dung – nữ tướng:** Khởi nghĩa ở Lang Tài (Bắc Ninh). Được Trưng Vương phong là Phương Dung công chúa giữ chức nữ tướng quân.

17.**Trần Nang – Trưởng Lĩnh trung quân:** Khởi nghĩa ở Thượng Hồng (Hải Dương). Được Trưng Vương phong là Hoàng công chúa giữ chức Trưởng lĩnh trung quân. Hiện ở Yên Lãng, Vĩnh Phúc có đền thờ.

18.**Nàng Quốc – Trung dũng đại tướng quân:** Khởi nghĩa ở Gia Lâm – Hà Nội. Được Trưng Vương phong là Trung Dũng đại tướng quân. Hiện ở Hoàng Xá, Kiều Ky, Gia Lâm thờ nàng Quốc.

19.**Tam Nương – Tả đạo tướng quân:** Ba chị em Đạm Nương, hồng Nương và Thanh Nương khởi nghĩa ở Quất Lưu, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc. Trưng Vương phong Đạm Nương làm Tả đạo tướng quân. Hồng Nương và Thanh Nương làm phó tướng. Đình Quất Lưu, Vĩnh Phúc thờ Tam Nương.

20.**Quý Lan – Nội thị tướng quân:** Khởi nghĩa ở Lũng Động, Chí Linh (Hải Dương). Được Trưng Vương phong là An Bình công chúa giữ chức nội thị tướng quân. Hiện ở Liễu Sơn, Lập Thạch, Vĩnh Phúc có đền thờ Quý Lan.

V.V....

Những tấm gương anh dũng của Hai Bà Trưng và các nữ tướng thời Hai Bà đã được các tầng lớp phụ nữ, nhân dân nước ta phát huy, tiếp nối thể hiện trong các cuộc khởi nghĩa, các cuộc kháng chiến anh dũng của dân tộc Việt Nam.

Nguồn: Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam

<https://thvl.vn/lich-su/nh%E1%BB%AFng-ph%E1%BB%A5-n%E1%BB%AF-huy%E1%BB%81n-tho%E1%BA%A1i-cu%E1%BB%99c-kh%E1%BB%9Fi-nghia-hai-ba-tr%C6%B0ng-nam-40-43-sau-cong-nguyen/>